

Câu 1: Đây là định dạng đúng của thẻ HTML?

A

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<head>
  <meta charset="UTF-8">
  <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">
  <title>Document</title>
</head>
<body>

</body>
</html>
```

B

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<head>
  <meta charset="UTF-8">
  <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">
  <title>Document</title>
  <body>

  </body>
</head>
</html>
```

C

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="en">
<body>
  <head>
    <meta charset="UTF-8">
    <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">
    <title>Document</title>
  </head>
</body>
</html>
```

Câu 2: Cách viết nào đúng

A

```
<p style="color:red; font-family:arial"></p>
```

B

```
<p style="color: red; font-family:arial"></p>
```

C

```
<p style="color: red, font-family arial"></p>
```

Câu 3: Đâu là thuộc tính thẻ?

```
<body>
  <div>
    <h1>văn bản HTML 1</h1>
    <p align="center">văn bản HTML 2</p>
    <span>
      <p>văn bản HTML<sub>3</sub></p>
      <p style="color: blue"></p>
    </span>
  </div>
</body>
```

A. align, center

B. style, p

C. align, style

D. center, corlor:blue

Câu 4: Đoạn code này có mấy thẻ tạo khối ?

```
<div>
  <h1>văn bản HTML 1</h1>
  <p align="center">văn bản HTML 2</p>
  <span>
    <p>văn bản HTML<sub>3</sub></p>
    <p style="color: blue">văn bản HTML 4</p>
  </span>
</div>
```

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 5: Có mấy thẻ định dạng tiêu đề?

- A. 5
- B. 6
- C. 7
- D. 8

Câu 6: "Văn bản HTML 4" được hiển thị với màu gì?

```
<div>
  <h1>văn bản HTML 1</h1>
  <p align="center">văn bản HTML 2</p>
  <span>
    <p>văn bản HTML<sub>3</sub></p>
    <p style="color: blue">văn bản HTML 4</p>
  </span>
</div>
```

- A. Xanh lá
- B. Xanh ngọc
- C. Xanh dương
- D. Xanh lục

Câu 7: Đáp án nào chỉ gồm các thẻ định dạng kiểu chữ?

- A. strong, b, i, em, color
- B. strong, em, sub, mark
- C. strong, small, font, del
- D. strong, div, sup, i

Câu 8: Để định dạng phông chữ, ta sử dụng thuộc tính nào?

- | | |
|----------|----------------|
| A. style | C. font-family |
| B. color | D. small |

Câu 9: Thẻ tiêu đề nào có cỡ chữ lớn nhất trong các thẻ sau?

- | | |
|-------|-------|
| A. h6 | C. h5 |
| B. h3 | D. h2 |

Câu 10: Thẻ nào có tác dụng in nghiêng?

- | | |
|-------|--------|
| A. i | C. b |
| B. en | D. sub |

Câu 11: HTML5 không hỗ trợ thẻ nào?

- | | |
|---------------|-----------|
| A. big, small | C. big, u |
| B. u, i | D. em, en |

Câu 12: Thẻ nào dùng để định dạng đoạn văn bản?

- | | |
|--------|---------|
| A. div | C. span |
| B. p | D. hr |

Câu 13: Thẻ nào là thẻ tự đóng?

- | | |
|------|-------|
| A. p | C. em |
| B. i | D. br |

Câu 14: Thẻ nào có tác dụng viết chỉ số trên?

- | | |
|--------|-----------|
| A. sup | C. strong |
| B. sub | D. i |

Câu 15: Số 3 được hiển thị như nào?

```
<div>
  <h1>văn bản HTML 1</h1>
  <p align="center">văn bản HTML 2</p>
  <span>
    <p>văn bản HTML<sub>3</sub></p>
    <p style="color: blue">văn bản HTML 4</p>
  </span>
</div>
```

- A. chỉ số trên của HTML
- B. ngang hàng với HTML

- C. chỉ số dưới của HTML
- D. hiển thị trước HTML